

CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI MINH HOÀNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI MINH HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH HOANG TRADING BUSINESS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107908059

3. Ngày thành lập: 05/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Km 1 Đá Chông, Xã Minh Quang, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024.32669469

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
4.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
5.	Chăn nuôi gia cầm	0146
6.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
7.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ	4789
8.	Khai thác gỗ	0221
9.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299
12.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
13.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101(Chính)
14.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
15.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
16.	Bán buôn thực phẩm	4632
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
19.	Chăn nuôi dê, cừu	0144

20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
21.	Khai thác quặng sắt	0710
22.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
27.	Đại lý du lịch	7911
28.	Sản xuất đường	1072
29.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
32.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
33.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
34.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
37.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
38.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
39.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
40.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép Bán buôn kim loại khác Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác	4662

41.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
45.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
46.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
47.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
48.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
52.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác ; - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
53.	Xây dựng công trình công ích	4220
54.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
56.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
57.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
58.	Chăn nuôi lợn	0145
59.	Sản xuất rượu vang	1102
60.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
61.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

62.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
63.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
64.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
65.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
66.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
67.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
68.	Xây dựng nhà các loại	4100
69.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
70.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
71.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
72.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
73.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
74.	Chăn nuôi khác	0149
75.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
76.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
77.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
78.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
79.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
80.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
81.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
82.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
83.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
84.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Ho và tên: **TRƯỜNG THI**

Giới tính: *Nữ*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 817097962

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Km 1 Đá Chông, Xã Minh Quang, Huyện Ba Vì,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Km 1 Đá Chông, Xã Minh Quang, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 10/10/1956 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 817097962

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Km 1 Đá Chông, Xã Minh Quang, Huyện Ba Vì,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Km 1 Đá Chông, Xã Minh Quang, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội